

Bản án số: 107/2021/DS-PT
Ngày: 01/12/2021
V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm
phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hữu Giàu.

Các Thẩm phán: Bà Ngô Ngọc Phi;
Ông Nguyễn Hoàng Thám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mộng Cầm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2021/TLPT-DS ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2021/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 189/2021/QĐXXPT-DS ngày 01 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thu N (Lê Kim H), sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ 10, khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh A (có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ 6, khóm 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh A (có mặt).

3. *Người làm chứng:*

3.1. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh A (vắng mặt);

3.2. Ông Lê Minh D (Văn), sinh năm: 1989; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh A (vắng mặt);

3.3. Ông Lê Văn U, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh A (vắng mặt);

3.4. Em Trần Nhựt K, sinh năm 2004; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh A (vắng mặt);

3.5. Ông Lê Văn S, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh A (vắng mặt);

4. Người kháng cáo: Bà Lê Thu N là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thu N trình bày:

Vào ngày 25/9/2020, tại khu vực chợ cá thuộc thị trấn T, huyện T, tỉnh A, bà N và bà Nguyễn Thị H có xảy ra mâu thuẫn về việc bà H cho rằng bà N nói xấu bà H, nên bà H cùng Nều người (nhưng không xác định được có những ai) đánh bà N. Cụ thể, bà H dùng tay đánh vào tai phải bà N. Sau đó, có người dùng tay đè đầu và dùng chân đạp vào người bà N nhưng không biết là ai. Tuy Nên, dựa vào sự việc xảy ra khi đó, bà N khẳng định là do bà H đánh. Sự việc xảy ra đã gây thương tích cho bà N nên bà khởi kiện yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại gồm: Chi phí điều trị tại Bệnh viện P vào ngày 29/9/2020 là 1.480.000 đồng, chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh A từ ngày 15/10/2020 đến ngày 19/10/2020 là 2.205.939 đồng, 10 ngày mất thu nhập của bà N 3.000.000 đồng, tổn thất tinh thần của bà N 5.960.000 đồng (tương đương 4 tháng lương cơ sở), 07 ngày mất thu nhập của người nuôi bệnh Hồ Kim T 1.400.000 đồng. Tổng cộng là 14.243.939 đồng.

Đến ngày 08/4/2021, bà N thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu bà H bồi thường khoản chi phí điều trị tại Bệnh viện P. Giữ nguyên các yêu cầu còn lại, tổng cộng là 12.565.939 đồng.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, bà N cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ chứng minh gồm: Đơn thuốc ngày 19/10/2020 (bản phô tô), Hóa đơn bán hàng ngày 19/10/2020 (bản chính), Giấy ra viện ngày 19/10/2020, của Bệnh viện Đa khoa trung tâm A (bản chính); Giấy xác nhận buôn bán ngày 14/4/2020 (bản chính); Hợp đồng lao động của Hồ Kim T (bản phô tô).

Bà N xác định ngoài những tài liệu, chứng cứ đã cung cấp, bà không yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ nào khác, không yêu cầu Tòa án xác minh và triệu tập thêm người làm chứng.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Vào ngày 25/9/2020, giữa bà và bà N có xảy ra mâu thuẫn vì bà N nói xấu bà, nên bà H đến nơi bà N đang buôn bán thuộc khu vực chợ cá thị trấn T, huyện T để tìm bà N hỏi chuyện. Tại đây, bà H vừa hỏi chuyện, vừa dùng ngón tay chỉ về hướng mặt bà N thì bị bà N cắn ngón tay, bà H liền dùng tay nắm tóc bà N để bà N không tiếp tục cắn nữa thì được mọi người xung quanh

ngăn cản. Sau đó, bà N và bà H đều bị Công an thị trấn T mời về trụ sở làm việc và quyết định xử phạt vi phạm hành chính do hành vi gây mất an ninh trật tự.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà N, bà H không đồng ý toàn bộ vì hành vi của bà H không gây thương tích cho bà N.

Bà H không cung cấp tài liệu, chứng cứ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án thu thập tài liệu chứng cứ:

- Hồ sơ bệnh án của bà N điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm A từ ngày 15/10/2020 đến ngày 19/10/2020.

- Hồ sơ giải quyết vụ việc của Công an thị trấn T. Nội dung hồ sơ thể hiện, Công an thị trấn T đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà N, bà H do hành vi gây mất trật tự an ninh. Ngoài ra, Công an thị trấn T đã tiến hành xác minh, ghi nhận lời khai những người làm chứng đã chứng kiến sự việc gồm:

Ông Lê Minh D (cháu ruột bà N) khai: Ông có chứng kiến hành vi đánh nhau giữa bà N và bà H vào ngày 25/9/2020. Cụ thể, bà N có cắn ngón tay bà H, bà H có nắm tóc bà N khi bị cắn, không có ai bị té xuống đất. Sự việc chỉ có bà N, bà H tham gia.

Ông Lê Văn U (em chồng bà H) khai: Ông có chứng kiến bà N, bà H đánh nhau bằng tay không và được chị Nguyễn Thị Hóa can ngăn. Ngoài bà N và bà H, không ai khác tham gia đánh nhau.

Em Trần Nhựt K (cháu ruột bà N) khai: Em có chứng kiến ông Lê Văn S, bà Nguyễn Thị O (chồng và em ruột bà H), cùng bà H đánh bà N. Cụ thể, ông Sơn cầm khúc cây, bà Hóa và bà H nắm tóc bà N đánh tới tấp nên em Khanh đến can ngăn.

Ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị O có lời khai phù hợp với lời khai của bà H về sự việc xảy ra, sự việc bà Hóa chỉ can ngăn bà H và bà N đánh nhau chứ không tham gia đánh nhau.

- Tòa án đã triệu tập ông D, ông U, em K, ông S, bà O để ghi nhận lời khai. Trong đó, ông D vắng mặt; em K khai tại tòa: Bà H nắm đầu bà N té xuống đất, bà O dùng tay đánh vào lưng hoặc cổ bà N, ông S và ông Hùng thì đứng ở ngoài; những người còn lại giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Công an thị trấn T.

Ngoài ra, Tòa án đã triệu bà N, bà H và những người làm chứng để tiến hành đối chất, nhưng tất cả những người làm chứng vắng mặt nên không tiến hành đối chất được. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà N xác định, rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản chi phí điều trị tại Bệnh viện P là 1.480.000 đồng, không phải thay đổi yêu cầu khởi kiện. Giữ nguyên lời khai đã trình bày đối với các yêu cầu khởi kiện còn lại.

Ngoài ra, bà N còn khai, bà Hồ Kim T đang sinh sống và làm việc tại thành phố L (không biết địa chỉ cụ thể) nên không thể đến tham gia phiên tòa, bà không yêu cầu Tòa án triệu tập bà T đến phiên tòa, cũng như không yêu cầu xác minh làm rõ về thu nhập của bà và bà T. Về cơ sở để yêu cầu tổn thất tinh thần là do ảnh hưởng dịch bệnh nên đến nay bà N không buôn bán được để tạo thu nhập, trong khi tiền của bà phải bỏ ra để điều trị thương tích.

Bà H xác định không đánh bà N gây thương tích, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2021/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh A tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thu N về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị H có trách Nệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm các chi phí: Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh A 2.205.939 đồng; 10 ngày mất thu nhập của bà N là 3.000.000 đồng, tính từ ngày 25/9/2020; tổn thất tinh thần 5.960.000 đồng; 07 ngày mất thu nhập của người nuôi bệnh Hồ Kim T 1.400.000 đồng, tính từ ngày 25/9/2020. Tổng cộng là 12.565.939 đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thu N về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị H có trách Nệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với khoản chi phí điều trị tại Bệnh viện P với số tiền 1.480.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Theo đơn kháng cáo của bà Lê Thu N: Không đồng ý với quyết định của Tòa án nhân dân huyện T, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2021/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, không đồng ý với nội dung của bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn trình bày: Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng ý với bản án sơ thẩm, không có ý kiến khác.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Bà Lê Thu N kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới để chứng minh cho kháng cáo của mình là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Lê Thu N có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo trình tự phúc thẩm. Các đương sự còn lại không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thu N và chứng cứ liên quan, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, bà N cho rằng bị bà H đánh gây thương tích, bà phải đi điều trị tại Bệnh viện P và Bệnh viện Đa khoa trung tâm A.

Xét về lỗi: Bà H cho rằng bà N nói xấu mình nên tìm bà N nói chuyện, khi gặp nhau bà H có hành vi dùng ngón tay chỉ vào bà N và bị bà N cắn, bà H nắm tóc bà N đè xuống dẫn đến hai bên xô sát, được mọi người can ngăn, sau sự việc hai người đều bị Công an thị trấn T lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính do hành vi gây mất an ninh trật tự.

Qua kiểm tra các chứng cứ và hỏi tại phiên tòa cho thấy, bà H không có chứng cứ chứng minh bà N nói xấu mình, chỉ nghe người khác nói lại, không kiểm chứng đúng, sai thì liền có hành vi cùng Nêu người nhà đến nơi bà N mua bán tại chợ thị trấn T để hỏi chuyện và có thái độ gây hấn, chỉ tay vào mặt bà N, khi bị bà N cắn thì nắm tóc đè đầu bà N.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà H thừa nhận không có chứng cứ chứng minh bà N nói xấu mình và thừa nhận bà có lỗi trong vụ xô sát với bà N.

Xét về thiệt hại: Sau khi xô sát và bị Công an thị trấn T mời làm việc, tại Công an hai người không trình bày có thương tích hay thiệt hại về tài sản. Công an chỉ lập biên bản rồi cho các bên về.

Đến ngày 29/9/2020 (tức 04 ngày sau xô sát) bà N đến Bệnh viện P điều trị chi phí 1.480.000 đồng và đến ngày 15/10/2020 (tức 16 ngày sau xô sát) bà N đến Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh A nhập viện đến ngày 19/10/2020, chi phí điều trị là 2.205.939 đồng.

Tuy Nên tại phiên tòa sơ thẩm bà N rút lại yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 1.480.000 đồng điều trị tại Bệnh viện H, vì Bệnh viện H không ghi rõ điều trị về thương tích của bà, mà chỉ ghi điều trị về bệnh lý.

Đối với các toa thuốc điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm A, bà N không xác định được khoản tiền nào là điều trị thương tích bị đánh, khoản tiền nào điều trị bệnh lý. Tại phiên tòa bà N cho rằng khi nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm A, bệnh viện ghi thương tích do bị đánh là do bà khai chứ không phải qua thăm khám phát hiện.

Hội đồng xét xử xét thấy bà H, bà N xảy ra xô sát: Quá trình giải quyết tại Công an thị trấn T không ghi nhận thương tích, bà N cũng không khai nhận mình bị đánh có thương tích. Bà N điều trị tại Bệnh viện P chỉ ghi nhận bệnh lý,

không ghi nhận thương tích. Cho thấy bà N không bị thương tích khi xô sát với bà H. Đến 16 ngày sau đến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm A ghi có thương tích do bị đánh là không phù hợp, vì trước đó tại Bệnh viện P không ghi thương tích và bà N đã rút lại yêu cầu khởi kiện đối với số tiền điều trị tại đây là 1.480.000 đồng. Do đó bà N yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm A là không có cơ sở. Theo đó bà N yêu cầu 10 ngày mất thu nhập của bà N 3.000.000 đồng, 07 ngày mất thu nhập của người nuôi bệnh Hồ Kim T 1.400.000 đồng cũng không có cơ sở.

Đối với tổn thất tinh thần bà N yêu cầu 5.960.000 đồng (tương đương 4 tháng lương cơ sở). Như đã nhận định bà H là người có thái độ hành vi gây hấn, là người có lỗi. Hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của bà N do ở chỗ đông người làm cho bà N xấu hổ, dẫn đến hạn chế trong giao tiếp với mọi người xung quanh... do đó cần chấp nhận yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần cho bà N.

Đối với tài sản bị mất khi xô sát, quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm bà N không yêu cầu nên cấp sơ thẩm không đặt ra xem xét. Do đó bà N kháng cáo yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản bị mất, cấp phúc thẩm không có cơ sở xem xét phần kháng cáo này, nếu bà N có chứng cứ cho rằng quá trình xô sát có mất tài sản thì bà có quyền khởi kiện tại vụ án khác.

[3] Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thu N được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thu N được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lê Thu N.

Phúc xử:

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 20/2021/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh A:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thu N. Buộc bà Nguyễn Thị H phải bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho bà Lê Thu N là 5.960.000 (*năm triệu, chín trăm, sáu mươi nghìn*) đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thu N về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị H có trách Nệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm

phạm gồm các chi phí: Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh A 2.205.939 đồng; 10 ngày mất thu nhập của bà N là 3.000.000 đồng, tính từ ngày 25/9/2020; 07 ngày mất thu nhập của người nuôi bệnh Hồ Kim T 1.400.000 đồng, tính từ ngày 25/9/2020. Tổng cộng là 6.605.000 đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thu N về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị H có trách Nệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm đối với khoản chi phí điều trị tại Bệnh viện P với số tiền 1.480.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thu N được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thu N được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND AG;
- Phòng KTNV và THA;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Văn Phòng;
- Tòa Dân sự;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lưu Hữu Giàu